|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HCM**TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H.BC****ĐỀ CHÍNH THỨC***(Đề kiểm tra có 04 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ INĂM HỌC 2023 - 2024MÔN ĐỊA LÍ - KHỐI 12 (KHTN)***Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)***MÃ ĐỀ: 822** |
| Họ và tên: ......................................................... | Số báo danh: …………………………….. |

**Câu 1.** Hệ sinh thái rừng nhiệt đới lá rộng thường xanh ***không*** hình thành ở các vùng có

 **A.** mưa nhiều. **B.** địa hình hình đồi núi thấp.

 **C.** khí hậu ẩm ướt. **D.** mùa mưa và mùa khô rõ rệt.

**Câu 2.** Vùng ít chịu ảnh hưởng nhất của bão ở nước ta là

 **A.** ven biển Nam Trung Bộ. **B.** ven biển đồng bằng sông Hồng.

 **C.** ven biển Bắc Trung Bộ. **D.** ven biển Nam Bộ.

**Câu 3.** Đâu ***không*** phải là đặc điểm của tài nguyên rừng nước ta hiện nay?

 **A.** Chất lượng rừng tăng.

 **B.** Diện tích rừng giàu chiếm tỉ lệ nhỏ.

 **C.** Tổng diện tích rừng tăng.

 **D.** Diện tích rừng trồng tăng.

**Câu 4.** Ý nào dưới đây ***không*** đúng về vai trò của rừng nước ta đối với việc phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường?

 **A.** Chống xói mòn đất. **B.** Điều hòa khí hậu.

 **C.** Tăng cường khai thác gỗ xuất khẩu. **D.** Cân bằng sinh thái.

**Câu 5.** Loại rừng thưa nhiệt đới khô ở nước ta xuất hiện nhiều nhất ở vùng nào?

 **A.** Tây Nguyên. **B.** Đông Nam Bộ.

 **C.** Duyên hải miền Trung. **D.** Tây Bắc.

**Câu 6.** Bảo vệ cảnh quan đa dạng sinh học của các vườn quốc gia, các khu bảo tồn thiên nhiên ở nước ta là đối với loại rừng

 **A.** quốc gia. **B.** phòng hộ. **C.** đặc dụng. **D.** sản xuất.

**Câu 7.** Biểu hiện của mất cân bằng sinh thái môi trường ở nước ta là

 **A.** nguồn nước bị ô nhiễm.

 **B.** đất đai bị bạc màu.

 **C.** thiên tai bão, lụt, hạn hán gia tăng.

 **D.** khoáng sản cạn kiệt.

**Câu 8.** Các cao nguyên, sơn nguyên,…ở miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có thuận lợi để phát triển

 **A.** cây lương thực. **B.** cây công nghiệp lâu năm.

 **C.** chăn nuôi gia cầm. **D.** nuôi trồng thủy sản.

**Câu 9.** Lượng nước thiếu hụt vào mùa khô ở miền Bắc ***không*** nhiều như ở miền Nam là do

 **A.** mùa khô có mưa phùn do gió mùa Đông Bắc di chuyển lệch đông.

 **B.** mùa khô ảnh hưởng của gió mùa Đông Nam gây mưa nhiều.

 **C.** không chịu ảnh hưởng của gió Lào khô nóng.

 **D.** mùa khô vẫn có lượng mưa lớn.

**Câu 10.** Làm thu hẹp diện tích rừng, làm giảm tính đa dạng sinh học ở nước ta chủ yếu do

 **A.** phá rừng để lấy đất làm nhà ở. **B.** chiến tranh tàn phá.

 **C.** khai thác quá mức. **D.** các dịch bệnh bùng phát.

**Câu 11.** Vùng chịu ngập úng nghiêm trọng nhất ở nước ta là

 **A.** Đồng bằng ven biển Bắc Trung Bộ. **B.** Đồng bằng ven biển Nam Trung Bộ.

 **C.** Đồng bằng sông Cửu Long. **D.** Đồng bằng sông Hồng.

**Câu 12.** Ở nước ta rừng được chia thành các loại nào?

 **A.** Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất.

 **B.** Rừng quốc gia, rừng đặc dụng, rừng sản xuất.

 **C.** Rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng đầu nguồn.

 **D.** Rừng phòng hộ, rừng quốc gia, rừng xản xuất.

**Câu 13.** Thiên tai nào sau đây ***không*** xảy ra ở nước ta?

 **A.** Núi lửa. **B.** Hạn hán. **C.** Ngập lụt. **D.** Bão.

**Câu 14.** Nơi nào sau đây ở nước ta có mùa đông lạnh đến sớm?

 **A.** Vùng núi Trường Sơn Bắc. **B.** Vùng núi Đông Bắc.

 **C.** Vùng núi Tây Bắc. **D.** Vùng đồng bằng Bắc Bộ.

**Câu 15.** Về nguyên tắc quản lí, sử dụng và phát triển đối với rừng đặc dụng ở nước ta là

 **A.** có kế hoạch, biện pháp bảo vệ, trồng rừng trên đất trống đồi trọc.

 **B.** duy trì và phát triển độ phì đất rừng và độ che phủ rừng.

 **C.** đảm bảo duy trì phát triển diện tích và chất lượng rừng.

 **D.** bảo vệ cảnh quan đa dạng sinh học ở các khu bảo tồn thiên nhiên.

**Câu 16.** Bão ở nước ta tập trung nhiều nhất vào các tháng

 **A.** 12,1,4. **B.** 6,7,8. **C.** 10,11,12. **D.** 8,9,10.

**Câu 17.** Khí hậu cận xích đạo gió mùa có mùa khô và mùa mưa rõ rệt là đặc điểm của khí hậu nơi nào nước ta?

 **A.** Cả nước. **B.** Miền Bắc. **C.** Miền Nam. **D.** Miền Trung.

**Câu 18.** Ở nước ta, vùng thường hay xảy ra xâm nhập mặn vào mùa khô là

 **A.** Đồng bằng sông Cửu Long. **B.** Bắc Trung Bộ.

 **C.** Trung du và miền núi Bắc Bộ. **D.** Đông Nam Bộ.

**Câu 19.** Mặc dù nước ta có ¾ diện tích lãnh thổ là đồi núi, nhưng tính chất nhiệt đới vẫn được bảo toàn là do

 **A.** địa hình chủ yếu là đồi núi thấp.

 **B.** chịu tác động của gió mùa Tây Nam.

 **C.** chịu tác động của gió Tín phong bán cầu Bắc.

 **D.** địa hình phân hóa đa dạng.

**Câu 20.** Đai ôn đới gió mùa nước ta chỉ có ở

 **A.** Trường Sơn Bắc. **B.** Tây Bắc. **C.** Trường Sơn Nam. **D.** Đông Bắc.

**Câu 21.** Hiện tượng ngập lụt do mưa lớn, nước biển dâng và lũ nguồn về diễn ra nhiều ở vùng nào của nước ta?

 **A.** Đồng bằng sông Hồng.

 **B.** Tây Nguyên.

 **C.** Miền Trung, đặc biệt là Bắc Trung Bộ.

 **D.** Miền núi Bắc Bộ.

**Câu 22.** Ngập lụt nghiêm trọng ở các đô thị lớn nước ta không chỉ do mưa lớn mà còn do

 **A.** thiếu các trạm bơm thoát nước. **B.** không có hệ thống thoát nước.

 **C.** có nhiều vùng trũng khó thoát nước. **D.** mật độ xây dựng cao.

**Câu 23.** Các rừng phi lao ở ven biển miền Trung nước ta thuộc loại rừng

 **A.** đặc dụng. **B.** quốc gia. **C.** sản xuất. **D.** phòng hộ.

**Câu 24.** Ý nào dưới đây ***không*** phải là biện pháp phòng chống bão ở nước ta?

 **A.** Dự báo bão qua kinh nghiệm của nhân dân.

 **B.** Tàu thuyền phải vào bờ và tránh xa trung tâm bão.

 **C.** Dự báo bão qua thiết bị vệ tinh.

 **D.** Củng cố đê điều ven biển.

**Câu 25.** Điều nào sau đây ***không*** bị cấm trong quy định về khai thác rừng ở nước ta?

 **A.** Săn bắn động vật quý hiếm trong rừng đặc dụng.

 **B.** Khai thác gỗ ở rừng sản xuất.

 **C.** Khai thác gỗ ở rừng phòng hộ.

 **D.** Săn bắn, mua bán thú rừng.

**Câu 26.** Đai ôn đới gió mùa ở nước ta có độ cao

 **A.** từ 1500 m trở lên. **B.** từ 3000 m trở lên.

 **C.** từ 1000 m trở lên. **D.** từ 2600 m trở lên.

**Câu 27.** Biện pháp nào sau đây là thích hợp nhất để bảo vệ đất vùng đồi núi ở nước ta?

 **A.** Rửa phèn, mặn.

 **B.** Thực hiện cơ giới hóa nông nghiệp.

 **C.** Trồng rừng, làm thủy lợi và làm ruộng bậc thang.

 **D.** Không sử dụng phân bón hóa học.

**Câu 28.** Sự hình thành ba đai cao theo độ cao ở nước ta trước hết là sự thay đổi độ cao của yếu tố tự nhiên nào sau đây?

 **A.** Sông ngòi. **B.** Khí hậu. **C.** Đất đai. **D.** Sinh vật.

**Câu 29.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên (B-Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ), cho biết khu vực nào cao nhất trên lát cắt C - D?

 **A.** Cao nguyên Mộc châu. **B.** Núi Phu Luông.

 **C.** Núi Phu Pha Phong. **D.** Núi Fansipan.

**Câu 30.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết sông nào sau đây chảy theo hướng tây bắc - đông nam?

 **A.** Sông Đồng Nai **B.** Sông Thu Bồn. **C.** Sông Lục Nam. **D.** Sông Đà.

**Câu 31.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết lưu vực của sông Mê Công nằm chủ yếu ở vùng nào?

 **A.** Tây Bắc và Tây Nguyên.

 **B.** Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long.

 **C.** Bắc Trung Bộ và Tây Nguyên.

 **D.** Bắc Trung Bộ và Tây Nguyên.

**Câu 32.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các nhóm và các loại đất chính, cho biết loại đất ven biển nào sau đây chiếm diện tích lớn nhất?

 **A.** Đất phù sa sông. **B.** Đất cát biển. **C.** Đất mặn. **D.** Đất phèn.

**Câu 33.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên (A-Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ), đỉnh núi nào sau đây ***không*** thuộc vùng núi Đông Bắc?

 **A.** Kiều Liêu Ti. **B.** Pu Tha Ca. **C.** Tây Côn Lĩnh. **D.** Phu Luông.

**Câu 34.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Thực vật và động vật, thảm thực vật tiêu biểu của vườn quốc gia Mũi Cà Mau là

 **A.** trảng cỏ, cây bụi. **B.** rừng thưa.

 **C.** rừng ngập mặn. **D.** rừng tre nứa.

**Câu 35.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Khí hậu, cho biết nơi nào sau đây có lượng mưa lớn nhất vào tháng XI?

 **A.** Thanh Hóa. **B.** Trường Sa. **C.** Hoàng Sa. **D.** Cần Thơ.

**Câu 36.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Khí hậu, cho biết nơi nào sau đây có lượng mưa ít nhất vào tháng II?

 **A.** Đồng Hới. **B.** Sa Pa. **C.** Trường Sa. **D.** TP. Hồ Chí Minh.

**Câu 37.** Cho bảng số liệu:

**NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH THÁNG VÀ LƯỢNG MƯA CỦA CÀ MAU NĂM 2019**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **I** | **II** | **III** | **IV** | **V** | **VI** | **VII** | **VIII** | **IX** | **X** | **XI** | **XII** |
| Lượng mưa *(mm)* | 149,3 | 0,8 | 13,1 | 60,7 | 205,4 | 444,8 | 242,2 | 464,5 | 302,5 | 269,5 | 110,1 | 0 |
| Nhiệt độ *(0C)* | 27 | 27,4 | 28,6 | 29,9 | 29,5 | 28,5 | 28,2 | 27,6 | 27,9 | 27,9 | 27,8 | 26,5 |

*(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)*

Theo bảng số liệu, để thể hiện nhiệt độ trung bình tháng và lượng mưa của Cà Mau năm 2019, biểu đồ nào sau đây là thích hợp nhất?

 **A.** Đường. **B.** Cột. **C.** Tròn. **D.** Kết hợp.

**Câu 38.** Cho bảng số liệu:

**HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT LÂM NGHIỆP Ở NƯỚC TA NĂM 2018**

*(Đơn vị: nghìn ha)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Tổng diện tích** | **Trong đó** |
| **Rừng sản xuất** | **Rừng phòng hộ** | **Rừng đặc dụng** |
| 14491,3 | 7748,0 | 4588,1 | 2155,2 |

*(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)*

Căn cứ vào bảng số liệu, cho biết nhận xét nào sau đây ***không*** đúng về hiện trạng sử dụng đất lâm nghiệp ở nước ta năm 2018?

 **A.** Rừng đặc dụng chiếm tỉ lệ nhỏ nhất.

 **B.** Rừng sản xuất chiếm diện tích lớn nhất.

 **C.** Diện tích rừng sản xuất gấp 2 lần rừng phòng hộ.

 **D.** Rừng phòng hộ chiếm 31,67% diện tích đất có rừng.

**Câu 39.** Biết diện tích của Việt Nam là 33.169,8 nghìn ha và tổng diện tích rừng năm 2022 là 14.790,1 nghìn ha, độ che phủ rừng nước ta là

 **A.** 30,5%. **B.** 18,2%. **C.** 55,7%. **D.** 44,6%.

**Câu 40.** Cho biểu đồ:



**BIỂU ĐỒ NHIỆT ĐỘ VÀ LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH CÁC THÁNG Ở HÀ NỘI**

Hãy cho biết nhận xét nào sau đây đúng về nhiệt độ, lượng mưa ở Hà Nội?

 **A.** Nhiệt độ thấp nhất trong năm là tháng XII.

 **B.** Không có tháng nào nhiệt độ dưới 20oC.

 **C.** Chế độ mưa có sự phân mùa**.**

 **D.** Lượng mưa lớn nhất vào tháng VII.

**------ HẾT ------**